

PHÂN TÍCH VỀ QUYỀN CỦA TRẺ EM TRONG BỐI CẢNH KỶ NGUYÊN SỐ VÀ KHUYẾN NGHỊ CHO VIỆT NAM

NGUYỄN THỊ THU NGÀ
LÊ XUÂN TÙNG

Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp

Nhận bài ngày 20/6/2026. Sửa chữa xong 11/7/2026. Duyệt đăng 15/7/2026.

Abstract

The digital environment has become an integral part of children's lives, shaping how they learn, play, access information, and participate in social activities. The digital age creates significant opportunities to promote the realization and enjoyment of children's rights, while simultaneously giving rise to new risks and challenges, including the infringement, abuse, or restriction of such rights in digital environments. Against this background, this article examines the impact of the digital age on the rights of the child as recognized under the Convention on the Rights of the Child. On that basis, it proposes several recommendations for Vietnam to strengthen the incorporation of the Convention into domestic law and ensure its effective implementation in the digital age.

Keywords: Children's rights; digital age; human rights.

1. Đặt vấn đề

Kỷ nguyên số - nền tảng là sự phát triển của công nghệ kỹ thuật số đang làm thay đổi đáng kể cách con người giao tiếp, tương tác với môi trường... Môi trường kỹ thuật số ngày càng trở nên quan trọng trong hầu hết các khía cạnh cuộc sống của trẻ em như học tập, giải trí, tiếp cận thông tin... Kỷ nguyên số mang lại những cơ hội mới để thực hiện quyền trẻ em, nhưng cũng tiềm ẩn nguy cơ vi phạm hoặc lạm dụng các quyền này (United Nations Committee on the Rights of the Child, 2021). Từ cơ hội và thách thức của kỷ nguyên số đối với quyền trẻ em, bài viết tập trung phân tích tác động của kỷ nguyên số đến quyền trẻ em trong Công ước về quyền trẻ em. Đồng thời, làm rõ những yêu cầu mới đặt ra đối với quốc gia thành viên trong việc bảo đảm các quyền này trong môi trường số và gợi mở một số giá trị tham khảo cho Việt Nam trong việc nội luật hóa và thực thi hiệu quả Công ước trong bối cảnh kỷ nguyên số.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Các khái niệm cơ bản về quyền trẻ em trong kỷ nguyên số

Theo Công ước về quyền trẻ em (CRC) năm 1989, trẻ em được định nghĩa là bất kỳ người nào dưới 18 tuổi, trừ trường hợp pháp luật có thể được áp dụng với trẻ em đó quy định tuổi thành niên sớm hơn. Quyền trẻ em trong kỷ nguyên số hiện nay chưa có định nghĩa chính thức nhưng được thừa nhận trong Nghị quyết số A/RES/78/187 của Đại hội đồng Liên Hợp quốc như sau: "Đồng thời tái khẳng định rằng quyền trẻ em là quyền con người và các quyền này cần được bảo vệ, tôn trọng và bảo đảm cả trong môi trường ngoại tuyến lẫn trực tuyến.". Môi trường này tạo ra nhiều cơ hội mới để thực hiện các quyền của trẻ em, nhưng đồng thời cũng đặt ra nguy cơ xâm phạm hoặc lạm dụng các quyền đó. Trong khuôn khổ bài viết, tác giả tập trung phân tích một số quyền của trẻ em trong Công ước Liên Hợp quốc về quyền trẻ em.

2.2. Tác động của kỷ nguyên số đến quyền của trẻ em trong Công ước về quyền trẻ em

2.2.1. Tác động tích cực

Trước sự phát triển của internet, mạng xã hội, trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence – AI) và dữ liệu

lớn (Big Data) đã tạo ra một môi trường sống kết hợp giữa không gian thực tế và không gian số. Cùng với sự phát triển của khoa học – công nghệ hiện đại đã mở rộng không gian sống và làm cho việc, tuy nhiên, việc thực thi và bảo vệ quyền trẻ em trở nên phức tạp hơn, đòi hỏi phải có cách tiếp cận mới, toàn diện và linh hoạt.

- Quyền phát triển của trẻ em

Trước hết, kỷ nguyên số mang lại nhiều cơ hội cho việc thực hiện các quyền phát triển của trẻ em. Việc học tập không còn bị giới hạn trong không gian lớp học truyền thống, mà được mở rộng thông qua các nền tảng trực tuyến, thư viện số và các công cụ hỗ trợ học tập thông minh. Đồng thời, điều này góp phần thúc đẩy quyền được học hành và phát triển toàn diện, phù hợp với tinh thần của Công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em năm 1989. Bên cạnh đó, môi trường số cũng tạo điều kiện để trẻ em có thể tham gia vào các cộng đồng trực tuyến, chia sẻ ý kiến, thể hiện quan điểm và đóng góp vào các vấn đề chung. Đây là biểu hiện rõ nét của quyền tham gia, vốn được coi là một trong những nguyên tắc cốt lõi của Công ước.

- Quyền riêng tư của trẻ em

Quyền riêng tư của trẻ em được ghi nhận không chỉ tại Điều 16 Công ước về quyền trẻ em mà còn trong các nghị quyết của Hội đồng nhân quyền Liên hợp quốc về môi trường số. Quyền này không chỉ bảo vệ đời sống cá nhân của trẻ em trước sự can thiệp tùy tiện mà còn bảo đảm nhân phẩm, sự phát triển toàn diện và an toàn của trẻ trong bối cảnh công nghệ số.

Theo Công ước, mọi sự can thiệp vào đời sống riêng tư chỉ được thực hiện trong những trường hợp luật định và phải bảo đảm tính cần thiết, phù hợp với từng hoàn cảnh cụ thể (Nguyễn Thị Quế Anh, Vũ Công Giao & cộng sự, 2018). Quyền riêng tư bảo vệ dữ liệu cá nhân, đặc biệt là dữ liệu cá nhân nhạy cảm (Tessele, Rhaquel & cộng sự, 2025).

- Quyền tham gia của trẻ em

Kỷ nguyên số cũng làm thay đổi cách thức thực hiện quyền tham gia của trẻ em. Môi trường kỹ thuật số mang lại cho trẻ em những cơ hội quan trọng để tiếng nói của họ được lắng nghe trong những vấn đề ảnh hưởng đến trẻ em. Việc sử dụng công nghệ kỹ thuật số có thể giúp hiện thực hóa sự tham gia của trẻ em ở cấp địa phương, quốc gia và quốc tế (United Nations Committee on the Rights of the Child, 2021).

- Quyền tiếp cận thông tin của trẻ em

Không có một định nghĩa chung về quyền tham gia của trẻ em được nêu trong CRC (Cahill, Helen, & Dadvand, Babak, 2018), tuy nhiên quyền này thường được giải thích thông qua Điều 12 của CRC như là một nội dung trọng tâm của nhóm quyền tham gia. Điều 12 tập trung vào bốn yếu tố chính: tiếng nói, không gian, khán giả và ảnh hưởng³. Trong đó, Điều 12 đặt ra yêu cầu các quốc gia đảm bảo cho trẻ quyền bày tỏ quan điểm của mình, tức là tạo một không gian an toàn, phù hợp để trẻ có thể đưa ra ý kiến của trẻ và quan điểm của trẻ em cũng cần phải được “lắng nghe”. “Lắng nghe” ở đây không chỉ là việc “nghe” mà còn là “cân nhắc” hay “nhìn nhận” quan điểm của trẻ, bởi đôi khi trẻ em không thể diễn đạt một cách rõ ràng những mong muốn và nguyện vọng của mình như một người trưởng thành. Theo Sherry Arnstein và Carole Pateman thì ảnh hưởng mà việc tham gia đem lại cho trẻ em mới chính là mục đích cuối cùng của việc tham gia, mới làm cho quyền này có hiệu quả và có ý nghĩa, nếu không thì việc tham gia đó chỉ mang tính hình thức hoặc giả tạo (Nguyễn Phương Uyên & Vũ Công Giao, 2024).

- Quyền được đảm bảo sức khỏe

Quyền được đảm bảo sức khỏe của trẻ em được quy định tại Điều 24, 25 và 32 CRC. Quyền được đảm bảo sức khỏe của trẻ em bao gồm đảm bảo sức khỏe về thể chất, trí tuệ và tinh thần của trẻ em.

Thông qua Internet và các nền tảng công nghệ, trẻ em có thể tiếp cận thông tin về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, giáo dục giới tính, kỹ năng tự bảo vệ và các dịch vụ hỗ trợ tâm lý trực tuyến. Công nghệ số cũng góp phần nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ y tế đối với trẻ em ở vùng sâu, vùng xa

thông qua hình thức khám chữa bệnh từ xa, tư vấn trực tuyến và các ứng dụng hỗ trợ chăm sóc sức khỏe. Trong các tình huống khẩn cấp như đại dịch, môi trường số còn đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì hoạt động học tập, kết nối xã hội và hỗ trợ chăm sóc sức khỏe tinh thần cho trẻ em.

2.2.2. Tác động tiêu cực

Bên cạnh việc mang đến nhiều lợi ích, một bộ phận trẻ em dễ bị tổn thương vẫn phải đối mặt với những tác động tiêu cực do sử dụng phương tiện truyền thông kỹ thuật số không lành mạnh.

- Quyền tham gia

Không thể phủ nhận rằng, môi trường số đã thúc đẩy và mở rộng điều kiện để trẻ em có thể thực hiện quyền tham gia của bản thân vào đời sống xã hội, văn hóa... Tuy nhiên, môi trường số cũng tiềm ẩn nguy cơ thao túng thông tin, tiếp cận với thông tin giả và định hướng dư luận. Trẻ em có thể bị ảnh hưởng bởi các nội dung không phù hợp, bị dẫn dắt bởi các thuật toán hoặc bị lợi dụng cho các mục đích không minh bạch. Do đó, quyền tham gia của trẻ em trong môi trường số cần được hiểu và bảo đảm theo cách thận trọng hơn, gắn liền với trách nhiệm bảo vệ trẻ em khỏi các tác động tiêu cực.

- Quyền tiếp cận thông tin

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, trẻ em ngày càng tiếp cận và sử dụng Internet, mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến từ rất sớm. Trên thực tế, nhiều trẻ em đã gặp phải những trải nghiệm không mong muốn khi tham gia không gian mạng, như tiếp xúc với các thông tin, hình ảnh mang tính bạo lực, phản cảm hoặc độc hại; truy cập vào các trang web có nội dung lừa đảo, cờ bạc, cá độ hoặc kích động hành vi nguy hiểm. Một số thiết kế, tính năng và chính sách của doanh nghiệp có thể làm gia tăng việc tiếp cận các nội dung gây hại cho giới trẻ, bao gồm các nội dung góp phần dẫn đến rối loạn ăn uống, bất mãn về hình thể và hành vi tự gây hại (United Nations General Assembly, 2025). Những nội dung này không chỉ ảnh hưởng đến tâm lý, đạo đức và sự hình thành nhân cách của trẻ mà trong nhiều trường hợp còn đe dọa trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng và quyền sống của các em.

Bên cạnh đó, việc thường xuyên tiếp xúc với thông tin bạo lực, phản cảm hoặc kích động tiêu cực còn tác động sâu sắc đến quyền được phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần và nhân cách của trẻ... Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với Nhà nước, gia đình, nhà trường và doanh nghiệp công nghệ trong việc xây dựng môi trường mạng an toàn, lành mạnh và phù hợp với trẻ em (Ngô Thị Hường, 2022).

- Quyền riêng tư của trẻ em

Trẻ em dễ trở thành đối tượng bị xâm phạm quyền riêng tư trong môi trường số. Dữ liệu cá nhân của trẻ em có thể bị thu thập, lưu trữ và sử dụng mà không có sự kiểm soát phù hợp. Những thông tin tưởng chừng vô hại như hình ảnh, họ tên, giọng nói, thói quen sử dụng internet hay vị trí địa lý có thể bị khai thác cho các mục đích thương mại hoặc thậm chí là mục đích xấu mà không có sự đồng ý của chủ thể dữ liệu hay sự kiểm soát, giới hạn của nền tảng và sự quản lý của cơ quan chức năng. Điều này làm gia tăng nguy cơ vi phạm quyền riêng tư, vốn được ghi nhận trong Công ước, đồng thời đặt ra yêu cầu phải có cơ chế bảo vệ dữ liệu hiệu quả hơn. Một trong những quyền của trẻ em có nguy cơ bị xâm hại phổ biến trên môi trường số là quyền hình ảnh của trẻ em.

- Quyền đảm bảo sức khỏe

Việc sử dụng thiết bị điện tử trong thời gian dài có thể ảnh hưởng đến sức khỏe thể chất, gây ra các vấn đề về thị lực, giấc ngủ và vận động. Đồng thời, áp lực từ môi trường mạng, như việc so sánh bản thân với người khác, tiếp xúc với các tiêu chuẩn không thực tế hoặc quyền riêng tư của trẻ em bị xâm phạm, danh dự, nhân phẩm của trẻ em bị xúc phạm cũng có thể là nguyên nhân dẫn đến căng thẳng tâm lý, lo âu hoặc trầm cảm. Bên cạnh đó, các công nghệ mới nổi như trí tuệ nhân tạo (AI) và thực tế ảo (VR) vừa tạo ra cơ hội phát triển học tập, y tế và tiếp cận tri thức, vừa tiềm ẩn các rủi ro liên quan đến thiên vị thuật toán, xâm phạm quyền riêng tư, gian lận, thông tin giả, thông tin không xác thực từ đó gia tăng khả năng tiếp xúc với nội dung độc hại của trẻ em (Yadav, Anurag, & Kaur, Gurminder, 2025).

Tóm lại, kỷ nguyên số đã và đang tạo ra những tác động sâu rộng đến việc thực hiện các quyền của

trẻ em theo Công ước về quyền trẻ em. Những tác động này mang tính hai mặt, vừa mở ra cơ hội phát triển, vừa đặt ra nhiều rủi ro và thách thức mới. Trong bối cảnh đó, cần nhìn nhận môi trường số như một phần không thể tách rời của đời sống trẻ em hiện đại, từ đó xây dựng các chính sách và giải pháp phù hợp nhằm bảo vệ và thúc đẩy quyền trẻ em một cách toàn diện và bền vững.

2.3. Những yêu cầu mới đặt ra đối với quốc gia thành viên Công ước về quyền trẻ em trong môi trường số

Thứ nhất, việc nội luật hóa các chuẩn mực quốc tế, đặc biệt là các hướng dẫn của CRC về quyền trẻ em trong môi trường số, là một bước đi quan trọng nhằm bảo đảm sự tương thích giữa pháp luật quốc gia và các nghĩa vụ quốc tế. Các quy định truyền thống vốn được xây dựng dựa trên các quan hệ xã hội trong không gian vật lý không còn đủ khả năng điều chỉnh các hành vi diễn ra trên không gian mạng, nơi mà ranh giới địa lý khó có thể xác định và các hành vi vi phạm có thể được thực hiện một cách ẩn danh, nhanh chóng và trên quy mô lớn. Theo nhận định tại Bình luận chung số 25 về quyền của trẻ em trong thế giới kỹ thuật số năm 2021 thì quyền của trẻ em cần được tôn trọng, bảo vệ và thực hiện đầy đủ, cả trong môi trường trực tuyến và ngoại tuyến (United Nations Committee on the Rights of the Child, 2021).

Thứ hai, việc tăng cường trách nhiệm của các doanh nghiệp công nghệ trong việc bảo đảm quyền trẻ em. Trong bối cảnh các nền tảng số đóng vai trò trung gian trong hầu hết các hoạt động trực tuyến, các doanh nghiệp này có ảnh hưởng lớn đến việc trẻ em tiếp cận thông tin, giao tiếp và tham gia vào đời sống xã hội. Do đó, các quốc gia cần thiết lập các quy định buộc doanh nghiệp phải thực hiện các biện pháp bảo vệ trẻ em ngay từ khâu thiết kế sản phẩm và dịch vụ và cần có các cơ chế chế tài đủ mạnh để xử lý các hành vi vi phạm, bảo đảm rằng các doanh nghiệp không thể đặt lợi nhuận lên trên quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em.

Thứ ba, các quốc gia cần bảo đảm quyền tiếp cận công nghệ của trẻ em một cách công bằng và bình đẳng. Kỳ nguyên số đã làm nổi bật vấn đề khoảng cách số giữa các nhóm dân cư khác nhau, đặc biệt là giữa khu vực thành thị và nông thôn, giữa các nhóm có điều kiện kinh tế – xã hội khác nhau. Khoảng cách này có thể dẫn đến sự bất bình đẳng trong việc thực hiện các quyền của trẻ em, đặc biệt là quyền được giáo dục và tiếp cận thông tin. Do đó, các quốc gia cần đầu tư vào hạ tầng công nghệ, mở rộng khả năng tiếp cận internet, đồng thời triển khai các chính sách hỗ trợ nhằm bảo đảm rằng mọi trẻ em đều có cơ hội tiếp cận và sử dụng công nghệ một cách an toàn và hiệu quả.

Thứ tư, giáo dục kỹ năng số cho trẻ em cũng là một yêu cầu không thể thiếu. Trong môi trường số, việc bảo vệ trẻ em không thể chỉ dựa vào các biện pháp kiểm soát từ bên ngoài, mà cần phải trang bị cho trẻ em khả năng tự bảo vệ mình. Các chương trình giáo dục cần tập trung vào việc phát triển kỹ năng nhận diện rủi ro, phân biệt thông tin đúng sai, bảo vệ dữ liệu cá nhân và ứng xử có trách nhiệm trên không gian mạng. Đồng thời, cần nâng cao nhận thức và năng lực của phụ huynh, giáo viên và cộng đồng trong việc hỗ trợ và đồng hành cùng trẻ em trong quá trình sử dụng công nghệ. Cách tiếp cận này không chỉ giúp giảm thiểu rủi ro, mà còn góp phần phát huy tối đa những lợi ích mà kỷ nguyên số mang lại.

Thứ năm, việc thiết lập các cơ chế thực thi và giám sát hiệu quả. Trong môi trường số, các hành vi vi phạm thường diễn ra nhanh chóng, phức tạp và khó phát hiện, do đó cần có các công cụ và phương thức giám sát phù hợp. Các quốc gia cần xây dựng các hệ thống tiếp nhận và xử lý khiếu nại thân thiện với trẻ em, bảo đảm rằng trẻ em có thể dễ dàng tiếp cận và được hỗ trợ khi quyền của mình bị xâm phạm. Đồng thời, cần tăng cường năng lực của các cơ quan thực thi pháp luật trong việc điều tra, xử lý các hành vi vi phạm trên không gian mạng, bao gồm cả việc sử dụng các công nghệ mới để phát hiện và ngăn chặn vi phạm.

Thứ sáu, trong bối cảnh không gian mạng mang tính xuyên biên giới, hợp tác quốc tế trở thành một yêu cầu tất yếu. Các quốc gia không thể đơn lẻ giải quyết các vấn đề phát sinh trong môi trường số, đặc biệt là các hành vi vi phạm có yếu tố nước ngoài. Do đó, cần tăng cường hợp tác trong việc chia sẻ thông tin, hỗ trợ điều tra và xây dựng các cơ chế pháp lý chung nhằm xử lý hiệu quả các hành vi vi

phạm. Việc tham gia tích cực vào các cơ chế hợp tác quốc tế không chỉ giúp nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền trẻ em mà còn góp phần khẳng định cam kết của quốc gia đối với việc thực hiện các nghĩa vụ quốc tế.

Cuối cùng, một yêu cầu mang tính xuyên suốt là việc bảo đảm mọi chính sách và biện pháp liên quan đến môi trường số đều phải dựa trên nguyên tắc lợi ích tốt nhất của trẻ em. Điều này đòi hỏi các quốc gia phải thực hiện đánh giá tác động đối với quyền trẻ em khi xây dựng và triển khai các chính sách, công nghệ mới, bảo đảm rằng các lợi ích của trẻ em luôn được đặt ở vị trí trung tâm. Đồng thời, cần lắng nghe và tôn trọng ý kiến của trẻ em trong quá trình xây dựng chính sách, qua đó bảo đảm rằng các giải pháp được đưa ra phù hợp với nhu cầu và thực tiễn của trẻ em.

2.4. Các khuyến nghị cho Việt Nam trong việc nội luật hóa và thực thi hiệu quả công ước trong bối cảnh kỹ nguyên số

Thứ nhất, về cách tiếp cận dựa trên quyền con người nói chung và quyền của trẻ em nói riêng trong môi trường số. Các chuẩn mực quốc tế hiện nay khẳng định rằng trẻ em không chỉ là đối tượng cần được bảo vệ khỏi các nguy cơ trên môi trường số mà còn là chủ thể có đầy đủ các quyền trong môi trường số. Điều này có ý nghĩa lớn đối với Việt Nam bởi trong thực tiễn, việc quản lý trẻ em trên không gian mạng đôi khi vẫn thiên về kiểm soát và hạn chế hơn là bảo đảm cân bằng giữa bảo vệ và phát triển quyền của trẻ em. Vì vậy, quá trình nội luật hóa cần chuyển từ tư duy “quản lý trẻ em trên môi trường mạng” sang tư duy “bảo đảm quyền trẻ em trong môi trường số”, coi trẻ em là trung tâm của các chính sách công nghệ và chuyển đổi số.

Thứ hai, nguyên tắc “lợi ích tốt nhất của trẻ em” cần được mở rộng và áp dụng linh hoạt, chặt chẽ trong quá trình xây dựng pháp luật, đồng thời ứng dụng trong vận hành các nền tảng số và công nghệ mới. Kinh nghiệm tham khảo từ các chuẩn mực quốc tế cho thấy nguyên tắc này cần được xem xét trong trách nhiệm bảo vệ quyền trẻ em phải được đặt ra đối với doanh nghiệp công nghệ trong quá trình thiết kế, vận hành và cung cấp dịch vụ số.

Thứ ba, bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư của trẻ em trong môi trường số. Các chuẩn mực quốc tế hiện đại nhấn mạnh rằng trẻ em là nhóm chủ thể đặc biệt dễ bị tổn thương trong môi trường dữ liệu số và cần có cơ chế bảo vệ nghiêm ngặt hơn so với người trưởng thành. Việc bảo đảm quyền trẻ em trên môi trường mạng không còn là của riêng cơ quan nhà nước có thẩm quyền mà còn là trách nhiệm của chủ quản hệ thống thông tin, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trên mạng viễn thông, mạng Internet, các dịch vụ gia tăng trên không gian mạng. Các quy định này được ghi nhận tại khoản 2 Điều 29 Luật An ninh mạng năm 2018, Điều 24 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025, Điều 21 Luật trẻ em năm 2016. Tuy nhiên, pháp luật chưa có quy định trong việc giám sát, quản lý nội dung số của các cơ quan nhà nước với các doanh nghiệp, nền tảng, xử lý các hành vi vi phạm liên quan đến hành vi phát tán và hành vi tạo ra thông tin sai sự thật hoặc chế tài xử lý hành vi không thực hiện đúng quy định của các cá nhân, tổ chức trên không gian mạng, đặc biệt là cá quy định liên quan đến các doanh nghiệp kinh doanh nền tảng xuyên biên giới.

Thứ tư, các giá trị tham khảo quốc tế cũng nhấn mạnh sự cần thiết phải cân bằng giữa bảo vệ quyền trẻ em và bảo đảm quyền tiếp cận công nghệ. Môi trường số không chỉ chứa đựng rủi ro mà còn tạo ra nhiều cơ hội cho trẻ em học tập, sáng tạo, tiếp cận tri thức và phát triển kỹ năng công dân số. Nếu áp dụng các biện pháp kiểm soát quá mức, trẻ em có thể bị hạn chế cơ hội tiếp cận giáo dục và phát triển trong xã hội số. Vì vậy, Việt Nam cần hướng đến mô hình quản trị cân bằng, trong đó bảo vệ trẻ em phải đi đôi với nâng cao năng lực số, giáo dục kỹ năng an toàn mạng và xây dựng khả năng tự bảo vệ của trẻ em khi tham gia môi trường trực tuyến.

Cuối cùng, một giá trị tham khảo quan trọng là cơ chế thực thi đa chủ thể trong bảo vệ quyền trẻ em trên không gian mạng. Do tính chất xuyên biên giới của môi trường số, Nhà nước không thể đơn độc giải quyết toàn bộ các nguy cơ đối với trẻ em. Các chuẩn mực quốc tế hiện nay đều đề cao sự phối hợp giữa Nhà nước, gia đình, nhà trường, doanh nghiệp công nghệ và các tổ chức xã hội trong việc

bảo đảm quyền trẻ em. Điều này gợi mở cho Việt Nam nhu cầu xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành, tăng cường hợp tác quốc tế và nâng cao trách nhiệm giải trình của các nền tảng công nghệ trong quá trình cung cấp dịch vụ cho trẻ em.

3. Kết luận

Kỷ nguyên số đã tạo ra những thay đổi sâu sắc trong việc thực hiện và bảo đảm quyền của trẻ em. Môi trường số không chỉ mở rộng cơ hội để trẻ em học tập, tiếp cận thông tin, bày tỏ ý kiến và tham gia vào đời sống xã hội, mà còn làm gia tăng các nguy cơ như xâm phạm quyền riêng tư, lộ lọt dữ liệu cá nhân, bắt nạt trực tuyến, bóc lột và tiếp cận nội dung độc hại. Trước những thách thức này, các văn kiện pháp lý quốc tế, đặc biệt là Công ước về quyền trẻ em cùng các nghị quyết của Đại hội đồng Liên hợp quốc và các Bình luận chung của Ủy ban Quyền trẻ em, đã khẳng định nguyên tắc bảo đảm quyền của trẻ em cả trên môi trường trực tuyến và ngoại tuyến, đồng thời nhấn mạnh trách nhiệm của các quốc gia trong việc xây dựng khung pháp lý và chính sách bảo vệ trẻ em trên không gian số. Đối với Việt Nam, việc nghiên cứu và tiếp thu kinh nghiệm quốc tế có ý nghĩa quan trọng trong hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền trẻ em và xây dựng môi trường số an toàn, lành mạnh, tạo điều kiện cho trẻ em phát triển toàn diện trong kỷ nguyên số.

Tài liệu tham khảo

- Cahill, Helen, & Dadvand, Babak (2018). Re-conceptualising youth participation: A framework to inform action. *Children and Youth Services Review*, 95, 243–253. <https://doi.org/10.1016/j.chidyouth.2018.11.001>.
- Ngô Thị Hường (2022). Bảo vệ quyền trẻ em trong kỷ nguyên số. *Tạp chí Dân chủ và Pháp luật*. <https://tcdcpl.moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/thi-hanh-phap-luat.aspx?ItemID=1017>. Truy cập ngày 05/5/2026.
- Nguyễn Phương Uyên, & Vũ Công Giao (2024). Quyền tham gia của trẻ em theo luật nhân quyền quốc tế và pháp luật Việt Nam. *Tạp chí Quyền con người*. <https://tapchiquyenconnguoi.hcma.vn/Content/quyen-tham-gia-cua-tre-em-theo-luat-nhan-quyen-quoc-te-va-phap-luat-viet-nam-14415>.
- Nguyễn Thị Quế Anh, Vũ Công Giao, Ngô Minh Hương, & Lê Khánh Tùng (2018). *Quyền về sự riêng tư*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Quốc hội (2016). *Luật Trẻ em số 102/2016/QH13*.
- Quốc hội (2018). *Luật An ninh mạng số 24/2018/QH14*.
- Quốc hội (2025). *Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân số 91/2025/QH15*.
- Tessele, Rhaquel, Garcia Sackser, Marina Soares, dos Santos Silva, Ana Carolina, de Oliveira Camargo, Ana Cláudia, & Neves Marcussi, Thawany (2025). Sharenting and hyperconnectivity: The impacts of immoderate use of networks in childhood. *Revista de Gestão Social e Ambiental*, 19(6), e012443. <https://doi.org/10.24857/rgsa.v19n6-001>.
- United Nations Committee on the Rights of the Child. (2021). *Bình luận chung số 25 (2021) về quyền trẻ em liên quan đến môi trường kỹ thuật số*. <https://digitallibrary.un.org/record/3906061?v=pdf>.
- United Nations General Assembly (1989). *Công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em*. <https://www.unicef.org/vietnam/vi/bao-cao/cong-uoc-lien-hop-quoc-quyen-tre-em>.
- United Nations General Assembly (2023). *Resolution adopted by the General Assembly on 19 December 2023: 78/187—Rights of the child*. <https://docs.un.org/en/A/RES/78/187>. Truy cập ngày 09/5/2026.
- United Nations General Assembly (2025). *Promotion and protection of the right to freedom of opinion and expression (A/80/341)*. <https://docs.un.org/en/A/80/341>.
- Yadav, Anurag, & Kaur, Gurminder (2025). Children's rights in the digital age: Navigating opportunities and risks of ICTs and social media. *Indian Journal of Law and Legal Research*, 7(3). https://www.researchgate.net/publication/392197744_CHILDREN'S_RIGHTS_IN_THE_DIGITAL_AGE_NAVIGATING_OPPORTUNITIES_AND_RISKS_OF ICTS_AND_SOCIAL_MEDIA. Truy cập ngày 09/5/2026.